ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 67 /2026/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 59/2026/TT-BTC ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4787/TTr-SNV ngày 26 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có

công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a (sau đây gọi chung là người trực tiếp tham gia kháng chiến) do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Phân cấp cho Sở Nội vụ

Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật có liên quan.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã

Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến thuộc phạm vi quản lý, thực hiện của cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Trước ngày 25 tháng 6 hằng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến năm sau của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Nội vụ theo đúng quy định; đồng thời gửi Sở Tài chính để tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước của tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

b) Căn cứ dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao, chủ trì tổng hợp, đề xuất phương án phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Sở Tài chính tổng hợp theo quy định.

c) Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được giao theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

d) Trước ngày 30 tháng 10 hằng năm, tổng hợp rà soát đối tượng, nhu cầu kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến của các xã, phường và đơn vị thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự toán ngân sách của các xã, phường, các đơn vị theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Tổng hợp kết quả thực hiện (số quyết toán chi) chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến của các xã, phường, các đơn vị được giao dự toán theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, đồng thời gửi Sở Tài chính để tổng hợp vào báo cáo quyết toán ngân sách địa phương theo quy định.

e) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh; kịp thời kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định.

g) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến năm sau do Sở Nội vụ đề xuất, tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước của tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 7 hằng năm.

b) Căn cứ nguồn kinh phí được ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu giao hằng năm và phương án phân bổ dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi của các đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh của Sở Nội vụ, tham mưu trình cấp có thẩm quyền giao dự toán ngân sách cho các xã, phường, các đơn vị theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Trên cơ sở báo cáo tổng hợp quyết toán của Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các xã, phường, Sở Tài chính kiểm tra, tổng hợp quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trong báo cáo quyết toán ngân sách địa phương theo quy định; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn trả ngân sách Trung ương kinh phí thực hiện chính sách còn dư không được chuyển nguồn hoặc hết nhiệm vụ chi theo quy định (nếu có).

d) Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp

tham gia kháng chiến năm sau do ngân sách trung ương đảm bảo gửi Sở Nội vụ tổng hợp, đồng gửi Sở Tài chính trước ngày 10 tháng 6 hằng năm.

b) Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được giao đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

c) Trước ngày 15 tháng 10 hằng năm, thực hiện rà soát đối tượng, nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn, gửi Sở Nội vụ tổng hợp gửi Sở Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự toán ngân sách của các xã, phường, các đơn vị theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Kết thúc năm ngân sách, báo cáo kết quả thực hiện (số quyết toán chi) về Sở Nội vụ, đồng thời gửi Sở Tài chính.

đ) Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ, chứng từ, số liệu; việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được giao theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán và các quy định pháp luật có liên quan.

e) Thực hiện nghiêm các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán; chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện thu hồi và nộp trả ngân sách nhà nước các khoản chi sai và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện qua Sở Nội vụ và Sở Tài chính.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2026.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VII địa bàn Cao Bằng; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, VX, TH, TTTT-HN;
- Lưu: VT, VX(Tr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Nhật Lệ